

Số: 801/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục và quy trình giải quyết nội bộ
thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực khí tượng thủy văn và
lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010
về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ
sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số
02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục
hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số
quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực
hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 danh mục và quy trình
giải quyết nội bộ thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực
khí tượng thủy văn và lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

1. Rà soát, cập nhật đăng tải công khai đầy đủ nội dung TTHC được công
bố tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; phối hợp
với Trung tâm Hành chính công tỉnh niêm yết công khai TTHC tại nơi tiếp nhận,
giải quyết theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, cập nhật quy trình nội bộ, xây dựng quy trình điện tử, hoàn thiện việc triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và cung cấp, tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

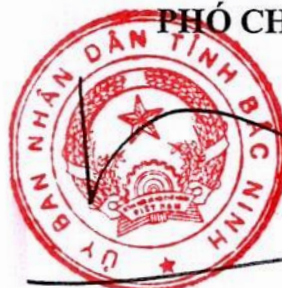
Thời hạn hoàn thành 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Hành chính công tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh, Công TTĐT, Chuyên viên NN&TNMT;
- Lưu: VT, KSTTHC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vương Quốc Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**
(Kèm theo Quyết định số: 80/ /QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

I. Danh mục thủ tục hành chính

STT	Mã TTHC	Tên thủ TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
A. Thủ tục hành chính Lĩnh vực khí tượng thủy văn thực hiện tại cấp tỉnh							
1	1.000987	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	- <i>Cách thức thực hiện:</i> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ một trong các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh. (https://dvc.bacninh.gov.vn) + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh. - <i>Trà kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trực tiếp	- <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i> Phòng Nước, Khoáng sản, KTTV& BĐKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. - <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</i> UBND tỉnh.	Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, trong đó: - Thời hạn tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày làm việc. - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn ba (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Nước, Khoáng sản, KTTV& BĐKH có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân xin phép để hoàn thiện hồ sơ theo quy định - Thời hạn thẩm định đề án: Trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Nước, Khoáng sản, KTTV& BĐKH có trách nhiệm xem xét, tổ chức	Không quy định

STT	Mã TTHC	Tên thủ TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
				hoặc qua dịch vụ bưu chính		thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp giấy phép. Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là (05) ngày làm việc. - UBND tỉnh quyết định phê duyệt: 03 ngày làm việc.	
2	1.000970	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	<i>- Cách thức thực hiện:</i> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ một trong các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh. (https://dvc.bacninh.gov.vn) + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh. <i>- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	<i>- Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i> Phòng Nước, Khoáng sản, KTTV& BĐKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. <i>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</i> UBND tỉnh.	Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, trong đó: - Thời hạn tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày làm việc. - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn ba (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Nước, Khoáng sản, KTTV& BĐKH có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân xin phép để hoàn thiện hồ sơ theo quy định - Thời hạn thẩm định đề án: Trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Nước, Khoáng sản, KTTV& BĐKH có trách nhiệm xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp giấy phép. Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là	Không quy định

STT	Mã TTHC	Tên thủ TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
						(05) ngày làm việc. - UBND tỉnh quyết định phê duyệt: 03 ngày.	
3	1.000943	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	<i>- Cách thức thực hiện:</i> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ một trong các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh. (https://dvc.bacninh.gov.vn) + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh. <i>- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	<i>- Cơ quan trực tiếp thực hiện:</i> Phòng Nước, Khoáng sản, KTTV& BĐKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. <i>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</i> UBND tỉnh.	Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, trong đó: - Thời hạn tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày việc. - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn ba (01) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Nước, Khoáng sản, KTTV& BĐKH có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân xin phép để hoàn thiện hồ sơ theo quy định - Thời hạn thẩm định đề án: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Nước, Khoáng sản, KTTV& BĐKH có trách nhiệm xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp giấy phép. Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là (02) ngày làm việc. - UBND tỉnh quyết định phê duyệt: 02 ngày việc.	Không quy định

STT	Mã TTHC	Tên thủ TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
B	Thủ tục hành chính Lĩnh vực môi trường thực hiện tại cấp xã						
1	1.004082	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	- Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ.	- <i>Nộp hồ sơ</i>: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc gửi qua đường bưu điện tới Ủy ban nhân dân cấp xã. - <i>Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính</i>: Trả kết quả trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã hoặc qua đường bưu điện.	- <i>Cơ quan trực tiếp thực hiện</i>: UBND cấp xã. - <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định</i>: UBND cấp xã.	Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, trong đó: - Thời hạn tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày. - Thời hạn kiểm tra, xem xét hợp đồng: Trong thời hạn một (1) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, UBND cấp xã có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hợp đồng. - UBND cấp xã xác nhận hợp đồng: 01 ngày.	Không thu phí

II. Nội dung quy trình giải quyết nội bộ

1. Lĩnh vực khí tượng thủy văn thực hiện tại cấp tỉnh

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Đánh giá bằng điểm
1	1.000987	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Bước 1	- <i>Nộp hồ sơ:</i> Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc bản điện tử qua hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến và nộp phí thẩm định hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. Bộ phận Một cửa có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; chuyển hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở TN&MT tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc	
			Bước 2	- <i>Kiểm tra hồ sơ:</i> + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước 3. + Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.	Phòng Nước Khoáng sản, KTTV&BDKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	02 ngày làm việc	
			Bước 3	- <i>Thẩm định hồ sơ</i> Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Nước Khoáng sản, KTTV&BDKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án, báo cáo; nếu cần thiết thì kiểm tra thực tế hiện trường, đề nghị lập hội đồng thẩm định đề án, báo cáo. + Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án, báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. + Trường hợp đủ điều kiện cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép thì trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép. + Trường hợp phải lập lại đề án, báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nêu rõ những nội dung đề án, báo cáo chưa đạt yêu cầu, phải làm lại và trả lại hồ sơ đề nghị	Phòng Nước Khoáng sản, KTTV&BDKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	09 ngày làm việc	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Đánh giá bằng điểm
				cấp phép. Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 05 ngày làm việc.			
			Bước 4	- <i>Quyết định cấp phép</i> UBND tỉnh cấp Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.	UBND tỉnh	03 ngày làm việc	
			Bước 5	- <i>Trả giấy phép:</i> + Bộ phận Một cửa thông báo và trả giấy phép cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép (đối với trường hợp đủ điều kiện cấp phép). + Hoặc trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép (đối với trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp phép) hoặc nội dung đề án, báo cáo chưa đạt yêu cầu, phải làm lại (đối với trường hợp phải lập lại).	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở TN&MT tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc	
2	1.000970	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Bước 1	- <i>Nộp hồ sơ:</i> Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc bản điện tử qua hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến và nộp phí thẩm định hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. Bộ phận Một cửa có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; chuyển hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở TN&MT tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc	
			Bước 2	- <i>Kiểm tra hồ sơ:</i> + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước 3. + Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.	Phòng Nước Khoáng sản, KTTV&BĐKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	02 ngày làm việc	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Đánh giá bằng điểm
			Bước 3	- <i>Thẩm định hồ sơ</i> Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Nước Khoáng sản, KTTV&BĐKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án, báo cáo; nếu cần thiết thì kiểm tra thực tế hiện trường, đề nghị lập hội đồng thẩm định đề án, báo cáo. + Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án, báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. + Trường hợp đủ điều kiện cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép thì trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép. + Trường hợp phải lập lại đề án, báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nêu rõ những nội dung đề án, báo cáo chưa đạt yêu cầu, phải làm lại và trả lại hồ sơ đề nghị cấp phép. Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 05 ngày làm việc.	Phòng Nước Khoáng sản, KTTV&BĐKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	09 ngày làm việc	
			Bước 4	- <i>Quyết định cấp phép:</i> UBND tỉnh cấp Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.	UBND tỉnh	03 ngày làm việc	
			Bước 5	- <i>Trả giấy phép:</i> + Bộ phận Một cửa thông báo và trả giấy phép cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép (đối với trường hợp đủ điều kiện cấp phép). + Hoặc trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép (đối với trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp phép) hoặc nội dung đề án, báo cáo chưa đạt yêu cầu, phải làm lại (đối với trường hợp...)	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở TN&MT tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc	



STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Đánh giá bảng điểm
				hợp phải lập lại).			
3			Bước 1	- <i>Nộp hồ sơ:</i> Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc bản điện tử qua hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến và nộp phí thẩm định hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. Bộ phận Một cửa có trách nhiệm kiểm tra, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ; hướng dẫn bổ sung hồ sơ nếu chưa hợp lệ, chưa đầy đủ; chuyển hồ sơ cho Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở TN&MT tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc	
			Bước 2	- <i>Kiểm tra hồ sơ:</i> + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước 3. + Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép.	Phòng Nước Khoáng sản, KTTV&BĐKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	01 ngày làm việc	
			Bước 3	- <i>Thẩm định hồ sơ</i> Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Nước Khoáng sản, KTTV&BĐKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án, báo cáo; nếu cần thiết thì kiểm tra thực tế hiện trường, đề nghị lập hội đồng thẩm định đề án, báo cáo. + Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án, báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện. + Trường hợp đủ điều kiện cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện cấp giấy phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép thì trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép. + Trường hợp phải lập lại đề án, báo cáo, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nêu rõ những nội dung đề án, báo cáo chưa đạt yêu cầu, phải làm lại và trả lại hồ sơ đề nghị cấp phép.	Phòng Nước Khoáng sản, KTTV&BĐKH thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	01 ngày làm việc	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Đánh giá bằng điểm
				Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án, báo cáo không tính vào thời gian thẩm định đề án, báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi đề án, báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 02 ngày làm việc.			
			Bước 4	- <i>Quyết định cấp phép</i> : UBND tỉnh cấp Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.	UBND tỉnh	02 ngày làm việc	
			Bước 5	- <i>Trả giấy phép</i> : + Bộ phận Một cửa thông báo và trả giấy phép cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép (đối với trường hợp đủ điều kiện cấp phép). + Hoặc trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép (đối với trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp phép) hoặc nội dung đề án, báo cáo chưa đạt yêu cầu, phải làm lại (đối với trường hợp phải lập lại).	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở TN&MT tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc	

2. Lĩnh vực môi trường thực hiện tại cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Đánh giá bảng điểm
4	1.004082	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	Bước 1	Nộp hồ sơ: Tổ chức, cá nhân sau khi thực hiện thỏa thuận, ký Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích với Bên cung cấp, nộp 01 hồ sơ trực tiếp tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc gửi qua đường bưu điện tới Ủy ban nhân dân cấp xã., gồm: - Bản sao văn bản xác nhận đăng ký tiếp cận nguồn gen được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp (01 bản sao); - Hợp đồng đã ký giữa các bên liên quan theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen (01 bản chính); - Xuất trình bản chính một trong các giấy tờ là hộ chiếu, Chứng minh nhân dân/số thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân hoặc giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người đề nghị xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích (01 bản chính).	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của UBND cấp xã	½ ngày làm việc	
			Bước 2	Kiểm tra hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nguồn gen ngoài tự nhiên hoặc nơi đăng ký trụ sở của Bên cung cấp có trách nhiệm xác nhận Hợp đồng do tổ chức, cá nhân đề nghị.	Cán bộ làm công tác môi trường.	01 ngày làm việc	
			Bước 3	Xác nhận vào Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ).	UBND cấp xã	01 ngày làm việc	
			Bước 4	Thông báo trả kết quả: Trả kết quả trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã hoặc qua đường bưu điện.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của UBND cấp xã	½ ngày làm việc	